

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 29/8/2017

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Thanh Trà

2. Ông Hoàng Minh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Nhã Minh Hoàng – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2017 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị L** – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 252 đường N, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng (có mặt)

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Trung V** – Sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 208 đường T, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 8/5/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Hồ Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Trung V kết hôn với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số 208 đường T, quận H, thành phố Đà Nẵng (là nhà thờ tộc của bên ông V). Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ

chồng không hợp nhau, bà và ông V đều có con riêng nên sống cảnh con anh con tôi tạo nhiều áp lực cho bà, vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 01 năm 2017 đến nay. Vào đầu năm 2017 bà và ông V có gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Hải Châu yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng sau đó vợ chồng đã rút đơn về để thử hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Nguyễn Trung V.

- Về con chung: Bà Hồ Thị L xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Trung V tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông V vắng mặt không có lý do nên không ghi được lời khai, ý kiến của ông V.

* Tại biên bản xác minh ngày 06/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu tại tổ dân phố nơi bà Hồ Thị L và ông Nguyễn Trung V chung sống thể hiện: Bà L, ông V có chung sống tại địa chỉ 208 đường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên địa phương không nắm được quan hệ hôn nhân cũng như mâu thuẫn vợ chồng của ông bà. Thời gian gần đây có thấy ông V nhưng không thấy bà L ở đó nữa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị L về việc ly hôn với ông Nguyễn Trung V; về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trung V vắng mặt, xét bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Hồ Thị L và ông Nguyễn Trung V đảm bảo các điều kiện cũng như thủ tục theo quy định của Luật Hôn

nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị L đối với ông Nguyễn Trung V, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà L vẫn kiên quyết xin ly hôn với ông V vì lý do vợ chồng không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng đã sống mỗi người một nơi từ tháng 01 năm 2017 đến nay. Về phía ông V vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến trình bày quan điểm về việc bị kiện nên ông V phải chịu trách nhiệm về việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ của mình.

Căn cứ vào lời khai của bà L cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà L ông V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bằng chứng là bà L và ông V đã từng gửi đơn đến Tòa án yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn; xác minh tình trạng hôn nhân tại cư trú của vợ chồng cũng thể hiện hiện nay vợ chồng không chung sống cùng nhau. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông V đến để hòa giải nhưng ông V vẫn cố tình vắng mặt chứng tỏ ông V không tha thiết níu kéo cuộc hôn nhân này. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Trung V.

2. Về con chung: Bà Hồ Thị L xác định vợ chồng không có con chung nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị L xác định vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Hồ Thị L phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của bà Hồ Thị L đối với ông Nguyễn Trung V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Trung V.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị L xác định không có nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Hồ Thị L phải chịu là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại biên lai thu số 009367 ngày 16/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà L đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Hồ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Trung V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà